TÒA ÁN ND QUẬN HOÀN KIẾM	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THÀNH PHỐ HÀ NỘI	Độc lập - Tự do - Hanh Phúc
Số: 172 /2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 326/2023/TLST-HNGĐ ngày 06/10/2023, giữa:

***Nguyên đơn**: **Anh Bùi Hoài N** – sinh năm: 1990; CCCD số: cấp ngày 01/5/2021 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. HKTT và Hiện ở tại : Hàng Vải, phường Hàng Bồ, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

***Bị đơn: Chị Nguyễn Thanh T**– sinh năm: 1990; CCCD số: cấp ngày 26/2/2019 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; HKTT: Bát Sứ, Hàng Bồ, Hoàn Kiếm, Hà Nội; Hiện ở tại: Gầm Cầu, Đồng Xuân, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 211, Điều 212 , 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81 và Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY

Anh Bùi Hoài N và chị Nguyễn Thanh T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn 29/10/2012 tại Uỷ ban nhân dân phường Hàng Bồ, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian đầu, sau đó đến tháng 02/2022 bắt đầu xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân chủ yếu do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung trong cuộc sống nên tình cảm vợ chồng rạn nứt, cả hai không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên anh Nam, chị Thúy cùng đồng ý ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06/11/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Bùi Hoài N** và chị **Nguyễn Thanh T.**

2.Công nhận sự thoả thuận của các đ□ơng sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Bùi Nhã T sinh ngày 11/01/2013 và cháu Bùi Nhã T sinh ngày 26/02/2016. Sau ly hôn anh N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 02 con chung; chị T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung với số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng/tháng (tức 2.500.000 đồng/01 con chung/tháng) kể từ tháng 11/2023 cho tới khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Chị T có quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nhà ở chung: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về công nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về án phí ly hôn: Anh N tự nguyện chịu cả 150.000đ, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng anh đã nộp theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 000000700923 ngày 06/10/202, đơn vị nhân tiền: Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, số tiền còn lại 150.000đ, anh Nam tự nguyện sung công quỹ nhà nước.

3. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận**:
- Các đương sự;
-VKSND quận Hoàn Kiếm;
-Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
-Lưu hồ sơ.

Lê Thị Thanh Bình